|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH ĐỒNG NAI** |  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 3026/QĐ-UBND |  | *Đồng Nai, ngày 07 tháng 11 năm 2022* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND**

**ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh**

**Quy định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng chợ nông thôn**

**trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022 - 2030**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2003 của Chính phủ về việc phát triển và quản lý chợ;*

*Căn cứ Nghị định số 114/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2009 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ;*

*Căn cứ Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;*

*Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 1214/QĐ-BCT ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Bộ Công Thương về việc hướng dẫn và xét công nhận Tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn theo Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới và xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X kỳ họp thứ 8 quy định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng chợ nông thôn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022 - 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 2365/QĐ-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt danh mục dự án khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2020 - 2025;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 5644/TTr-SCT ngày 28 tháng 9 năm 2022 và Tờ trình số 6121/TTr-SCT ngày 21 tháng 10 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều****1.** Triển khai thực hiện Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng chợ nông thôn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022 - 2030 (kèm theo Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh).

**Điều****2. Công tác thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ đầu tư chợ nông thôn**

1. Về quy trình thực hiện

a) Đối với chợ do doanh nghiệp, hợp tác xã làm chủ đầu tư

Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp các sở, ngành, địa phương hướng dẫn doanh nghiệp, hợp tác xã lựa chọn thực hiện đầu tư chợ thuộc danh mục dự án khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đã được phê duyệt.

Trường hợp dự án chưa có trong danh mục thì các địa phương có trách nhiệm rà soát quy hoạch đảm bảo điều kiện để thu hút đầu tư và lập danh mục dự án kêu gọi đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

b) Đối với chợ do Ủy ban nhân dân cấp huyện giao cho đơn vị trực thuộc, Ủy ban nhân dân xã làm chủ đầu tư (không có doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia đầu tư xây dựng chợ)

- Trước ngày 31/12 hàng năm, Ủy ban nhân dân cấp huyện báo cáo kết quả đầu tư xây dựng chợ nông thôn trên địa bàn và đăng ký danh sách chợ nông thôn đầu tư xây dựng của năm sau kèm sơ đồ trích lục vị trí thửa đất dự kiến đầu tư xây dựng chợ gửi Sở Công Thương; riêng năm 2022 thực hiện trước ngày 30/11/2022;

- Trên cơ sở tổng hợp danh sách đăng ký chợ nông thôn đầu tư xây dựng kèm sơ đồ trích lục vị trí thửa đất dự kiến đầu tư xây dựng chợ của các địa phương, Sở Công Thương tổ chức đoàn khảo sát địa điểm và lập biên bản ghi nhận ý kiến của các thành viên đối với địa điểm đầu tư chợ nông thôn thời gian hoàn thành trước ngày 15/02; riêng năm 2022 thực hiện trước ngày 31/10/2022;

Thành phần đoàn khảo sát gồm các Sở: Công Thương, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp huyện và chủ đầu tư xây dựng chợ.

- Căn cứ biên bản, văn bản góp ý (nếu có) của các sở về địa điểm đầu tư chợ nông thôn và các nội dung liên quan, Sở Công Thương tổng hợp các chợ đủ điều kiện tổ chức đầu tư xây dựng và mời các sở, ban, ngành liên quan họp để thống nhất xác định tính cấp thiết, ưu tiên đầu tư của từng chợ cụ thể, thời gian hoàn thành trước ngày 15/3; riêng năm 2022 thực hiện trước ngày 30/12/2022;

- Sở Công Thương tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt danh sách chợ ưu tiên đầu tư để địa phương làm cơ sở tổ chức triển khai xây dựng và lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ kinh phí đầu tư xây dựng chợ nông thôn;

- Ủy ban nhân dân cấp huyện lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ kinh phí đầu tư xây dựng chợ nông thôn gửi các Sở: Tài chính, Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 31/10 hàng năm để các sở thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt (trên cơ sở ý kiến đề xuất của Sở Tài chính). Trường hợp, các địa phương không thể hoàn thành hồ sơ theo thời gian quy định, thì báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng gửi Sở Công Thương trước ngày 30/7 hàng năm, để kịp thời xem xét, điều chỉnh;

- Trước ngày 31/12 hàng năm, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương trình Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt nguồn vốn và phân bổ nguồn kinh phí hỗ trợ từ ngân sách tỉnh hàng năm cho các địa phương, để thực hiện hỗ trợ và thanh quyết toán nguồn vốn đầu tư xây dựng chợ nông thôn theo quy định.

2. Về thành phần hồ sơ

a) Đối với chợ do doanh nghiệp, hợp tác xã làm chủ đầu tư

Thực hiện theo khoản 1 Điều 17 Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

Về nội dung thủ tục, trình tự thực hiện, cách thức thực hiện, thành phần hồ sơ và số lượng hồ sơ thực hiện theo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về công bố thủ tục hành chính lĩnh vực đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

b) Đối với chợ do Ủy ban nhân dân cấp huyện giao cho đơn vị trực thuộc, Ủy ban nhân dân cấp xã làm chủ đầu tư (không có doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia đầu tư xây dựng chợ)

Ủy ban nhân dân cấp huyện lập 03 (ba) bộ hồ sơ đề nghị hỗ trợ ngân sách tỉnh đầu tư chợ nông thôn gửi đến Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương, hồ sơ gồm:

- Tờ trình hoặc văn bản của Ủy ban nhân dân cấp huyện (có ký tên, đóng dấu), trong đó, nêu rõ: Thông tin chung về chợ, đầu tư xây dựng chợ, nguồn vốn đầu tư, các giải pháp đảm bảo chợ hoạt động có hiệu quả (theo mẫu Phụ lục kèm theo);

- Bản sao quyết định, kèm theo báo cáo kinh tế kỹ thuật và tổng chi phí xây dựng công trình chợ được phê duyệt theo thẩm quyền;

- Bản sao kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản hàng năm của Ủy ban nhân dân cấp huyện;

- Công văn cam kết đối ứng vốn đầu tư chợ nông thôn của Ủy ban nhân dân cấp huyện/cấp xã.

- Bản sao văn bản và kèm theo phương án bố trí, sắp xếp ngành nghề kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ do Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt.

3. Về quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ đầu tư chợ nông thôn

a) Đối với chợ do doanh nghiệp, hợp tác xã làm chủ đầu tư

Thực hiện theo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về công bố thủ tục hành chính lĩnh vực đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

b) Đối với chợ do Ủy ban nhân dân cấp huyện giao cho đơn vị trực thuộc, Ủy ban nhân dân cấp xã làm chủ đầu tư (không có doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia đầu tư xây dựng chợ)

- Căn cứ công văn chấp thuận chủ trương của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính phân bổ nguồn kinh phí hỗ trợ đầu tư xây dựng chợ cho chủ đầu tư (Ủy ban nhân dân xã hoặc Ban Quản lý dự án hoặc đơn vị có chức năng chuyên môn của Ủy ban nhân dân cấp huyện);

- Sau khi đầu tư xây dựng chợ hoàn thành, chủ đầu tư chợ hoàn chỉnh hồ sơ, lập thủ tục giải ngân và thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ đầu tư chợ nông thôn. Ủy ban nhân dân cấp huyện là đơn vị được tỉnh giao kinh phí để hỗ trợ cùng với ngân sách huyện/xã và các nguồn vốn khác đầu tư xây dựng chợ nông thôn trên địa bàn, có trách nhiệm quản lý chặt chẽ việc sử dụng nguồn vốn, đảm bảo sử dụng nguồn vốn đúng mục đích, khả thi, đạt hiệu quả cao. Đồng thời chịu trách nhiệm thực hiện trình tự, thủ tục hỗ trợ và thanh quyết toán theo quy định về quản lý, thanh toán vốn đầu tư và vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch căn cứ dự toán được phê duyệt, khối lượng hoàn thành của công trình để giải ngân phần vốn ngân sách hỗ trợ tương ứng với tỷ lệ theo quy định tại khoản 5, khoản 6 Điều 1 Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Trường hợp chủ đầu tư không có năng lực lập hồ sơ quyết toán thì chủ  
đầu tư căn cứ quy mô của dự án đầu tư sửa chữa, xây dựng mới chợ nông thôn  
(nếu cần thiết) có thể thuê đơn vị tư vấn (đơn vị kiểm toán độc lập) lập hồ sơ để  
thanh quyết toán theo quy định về quản lý, thanh quyết toán vốn đầu tư và vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư thuộc vốn ngân sách nhà nước;

- Trường hợp phần kinh phí quyết toán cao hơn so với phần dự toán được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt hỗ trợ thì khoản kinh phí chênh lệch này do chủ đầu tư đảm bảo;

- Trường hợp phần kinh phí quyết toán thấp hơn so với phần dự toán được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt hỗ trợ thì khoản kinh phí chênh lệch này, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm thu hồi hoàn trả ngân sách tỉnh theo quy định.

**Điều 3.** Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương liên quan triển khai thực hiện Nghị quyết nêu trên; định kỳ đánh giá kết quả thực hiện và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Mức hỗ trợ đối với các chợ được thực hiện theo hiệu lực của Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng chợ nông thôn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022 - 2030.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Võ Tấn Đức** |

**Phụ lục**

*(Kèm theo Quyết định số 3026/QĐ-UBND*

*ngày 07/11/2022 của UBND tỉnh Đồng Nai)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN/ THÀNH PHỐ …** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** | |
| Số:       /  V/v đề nghị hỗ trợ kinh phí ngân sách tỉnh đầu tư chợ …. | *………….., ngày …… tháng …… năm 20…...* | |
| Kính gửi: | | - Sở Tài chính; - Sở Kế hoạch và Đầu tư;  - Sở Công Thương. | |

Căn cứ Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X kỳ họp thứ 8 quy định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng chợ nông thôn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022 - 2030;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng chợ nông thôn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022 - 2030;

Ủy ban nhân dân huyện/thành phố …… đề nghị Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chấp thuận hỗ trợ ngân sách tỉnh đầu tư chợ nông thôn, cụ thể như sau:

**1. THÔNG TIN CHUNG VỀ CHỢ**

a) Tên chợ: ……………………………, mã số quy hoạch (mới)…………..

b) Địa chỉ: …………………………………………………………………..

c) Tổng số điểm kinh doanh theo thiết kế: ………………….. , trong đó,

- Số sạp: …………………..

- Số ki-ốt: …………………

d) Dự kiến tổng số hộ kinh doanh cố định: ……………..

đ) Hạng chợ: ……..…

e) Tổng diện tích đất: ……………..……. m2 (đã trừ hành lang bảo vệ đường bộ - nếu có)

g) Diện tích xây dựng: …………………. m2

h) Tính chất đầu tư:

- Xây dựng mới (hoàn toàn): □

- Xây mới ở vị trí khác: □                    để di dời chợ □

- Xây dựng mới trên nền chợ cũ: □

- Nâng cấp, sửa chữa: □

i) Văn bản phê duyệt phương án bố trí, sắp xếp ngành hàng kinh doanh, điểm kinh doanh tại chợ số ..................... ngày...................... của UBND huyện/thị ......

k) Loại hình quản lý chợ sau khi đưa vào hoạt động:

- Ban Quản lý chợ:  □

- Đơn vị kinh doanh, quản lý chợ:  □ ……………………..

**2. ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CHỢ**

a) Giấy phép xây dựng chợ hoặc Quyết định đầu tư xây dựng chợ của cấp có thẩm quyền số ........................ ngày............................ của .....................................

b) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chợ số ........ ngày.............; trong đó nêu rõ nguồn gốc đất xây dựng chợ (đất công hoặc đất do dân hiến tặng hoặc đất cao su hoặc đất trúng đấu giá quyền sử dụng đất,....)

c) Ngày khởi công: …...…........................….

d) Thời gian xây dựng: …........................…..

đ) Ngày đưa vào hoạt động: ….............…….

e) Nguồn vốn đầu tư

Chi tiết theo hạng mục đầu tư và kinh phí đề nghị hỗ trợ, cụ thể như sau:

| **STT** | **Tên hạng mục** | **Tổng chi phí xây dựng công trình (đồng)** | **Kinh phí đề nghị hỗ trợ của ngân sách tỉnh (đồng)** | **Kinh phí đề nghị hỗ trợ của ngân sách huyện/ xã (đồng)** | **Phần đóng góp của hộ kinh doanh (đồng)** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **I** | **Chi phí xây dựng công trình** |  |  |  |  |  |
| 1 | San lấp mặt bằng |  |  |  |  |  |
| 2 | Xây dựng nhà lồng |  |  |  |  |  |
| 3 | Hệ thống đường nội bộ |  |  |  |  |  |
| 4 | Hệ thống cấp điện |  |  |  |  |  |
| 5 | Hệ thống cấp và thoát nước |  |  |  |  |  |
| 6 | Hệ thống xử lý rác thải |  |  |  |  |  |
| 7 | Hệ thống phòng cháy chữa cháy |  |  |  |  |  |
| 8 | Văn phòng Ban Quản lý |  |  |  |  |  |
| 9 | Nhà vệ sinh |  |  |  |  |  |
| 10 | Cổng chợ |  |  |  |  |  |
| 11 | .......... |  |  |  |  |  |
| **II** | **Chi phí thiết bị** |  |  |  |  |  |
| **III** | **Chi phí quản lý dự án** |  |  |  |  |  |
| **IV** | **Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng** |  |  |  |  |  |
| **V** | **Chi phí khác** |  |  |  |  |  |
| **TỔNG CỘNG** | |  |  |  |  |  |

***Kinh phí đề nghị hỗ trợ là****:* ***............. đồng*** (viết bằng chữ: ................... đồng)

Trong đó:

- Ngân sách tỉnh hỗ trợ: ................................ đồng.

- Ngân sách huyện/ xã hỗ trợ: ............................. đồng (nếu có).

**3. CÁC GIẢI PHÁP ĐẢM BẢO CHỢ HOẠT ĐỘNG CÓ HIỆU QUẢ**

a) Dự kiến phương án kinh doanh khai thác chợ (thu hồi vốn đầu tư).

b) Các giải pháp đảm bảo chợ hoạt động có hiệu quả.

c) Các đề xuất, kiến nghị.

Rất mong Quý Sở sớm thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chấp thuận hỗ trợ ngân sách tỉnh đầu tư chợ nông thôn.

Trân trọng./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên; - ........;- Lưu: VT. | **CHỦ TỊCH***(Ký tên, đóng dấu)* |